

NGUYỄN PHƯƠNG - MẠC ĐĂNG KHÔI



Ôn kiến thức, rèn kĩ năng TIẾNG VIỆT 2

(Giúp em học ôn trong hè)

(THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018)



Trường :

Lớp :

Họ và tên :

Năm học : 20..... - 20.....



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

CHỦ ĐIỂM 1. TỪNG NGÀY LỚN KHÔN



1. Đọc bài thơ sau:

SANG NĂM CON LÊN BẢY

Sang năm con lên bảy
Cha đưa con tới trường
Giờ con đang lon ton
Khắp sân vườn chạy nhảy
Chỉ mình con nghe thấy
Tiếng muôn loài với con.

Đi qua thời ấu thơ
Bao điều bay đi mất
Chỉ còn trong đời thật
Tiếng người nói với con...

(Vũ Đình Minh)

Mai rồi con lớn khôn
Chim không còn biết nói
Gió chỉ còn biết thổi
Cây chỉ còn là cây
Đại bàng chẳng về đây
Đậu trên cành khế nữa
Chuyện ngày xưa, ngày xưa
Chỉ là chuyện ngày xưa.



2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Bạn nhỏ trong bài thơ bao nhiêu tuổi? Đánh dấu ✓ vào .

sáu tuổi

bảy tuổi

tám tuổi

b. Chép lại những dòng thơ nói về tuổi thơ hồn nhiên của bạn nhỏ ở thời điểm hiện tại.

.....

.....

.....

c. Thế giới xung quanh thay đổi như thế nào khi bạn nhỏ lớn khôn?



Chim



.....



Gió



.....



Cây



.....



Đại bàng



.....

d. Em mong ước điều gì khi em khôn lớn?

.....

.....



1. Điền **x** hoặc **s** vào chỗ trống.

Hàng chuối lênanh mướ
Phi lao reo trập trùng
Vài ngôi nhà đỏ ngói
In bónguống dòngông.

(Theo Trần Đăng Khoa)

2. Quan sát tranh, viết tên đồ vật, con vật có tiếng chứa **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã**.

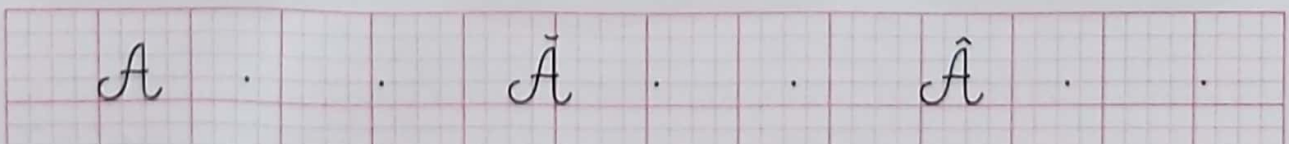


a. Chứa **dấu hỏi**:

b. Chứa **dấu ngã**:

3. Tập viết

a. Viết chữ hoa



b. Viết ứng dụng

Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.

4. Viết tên hoạt động của bạn nhỏ trong mỗi tranh.



.....
.....

.....
.....

.....
.....



.....
.....

.....
.....

.....
.....

5. Kể tên 5 hoạt động em đã làm hoặc dự định sẽ làm vào mùa hè.

- (1) (4)
- (2) (5)
- (3)

6. Xếp các câu dưới đây vào nhóm thích hợp.

a Mai là học sinh lớp 1A3.

b Mỗi buổi chiều, Mai đều đến thư viện đọc sách.

c Mẹ là người đã dạy Mai nấu món súp.

- Câu giới thiệu:

- Câu nêu hoạt động:

7. Viết

a. Một câu giới thiệu mùa hè.

M: Mùa hè là mùa nóng nhất trong năm.

b. Một câu nêu hoạt động em đã làm hoặc dự định sẽ làm vào mùa hè.

M: Mùa hè này, em sẽ về quê thăm ông bà.

8. Lập thời gian biểu một ngày của em khi nghỉ hè.

| Thời gian | | Hoạt động |
|---|---|---|
| SÁNG  | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |
| CHIỀU  | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |
| TỐI  | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> | <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> |



Nói về một ngày trong kì nghỉ hè của em.

- Trong kì nghỉ hè, một ngày bình thường của em diễn ra như thế nào?
- Em thích nhất thời gian nào trong ngày?
- Em có những dự định gì trong kì nghỉ hè năm nay?

CHỦ ĐIỂM 2. BÀI HỌC CUỘC SỐNG



1. Đọc câu chuyện sau:

CHIẾC XE THÔNG MINH

Hôm nay, gia đình Tít đi dã ngoại. Bố sang mượn chú Nam hàng xóm chiếc xe ô tô để đưa cả nhà đi chơi. Khi đưa chìa khoá xe, chú bảo:

- Đây là Bon Bon. Nó thông minh lắm. Nó chỉ chịu chạy khi thấy an toàn thôi.

Chiếc xe nhỏ nhắn, màu đỏ chót, trông rất dễ thương. Tít thích mê. Lúc mới lên xe, bố loay hoay mãi mà chiếc xe chẳng chịu nhúc nhích. Chợt có tiếng vang lên:



- Bíp bíp! Có người chưa thắt dây an toàn.

Sau khi Tít thắt dây vào rồi, chiếc xe kêu "brùm brùm" rồi chuyển bánh. Xe đang chạy vun vút trên đường thì bỗng dừng lại và có tiếng vang lên:

- Bíp bíp! Có người thò tay ra ngoài cửa xe.

Thì ra Tít mãi mê ngắm cảnh, thò tay ra ngoài cửa kính. Nghe thấy tiếng cảnh báo, Tít liền đóng cửa kính và ngồi lại ngay ngắn. Tít thấy Bon Bon quả là một chiếc xe thông minh.

(Sưu tầm)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

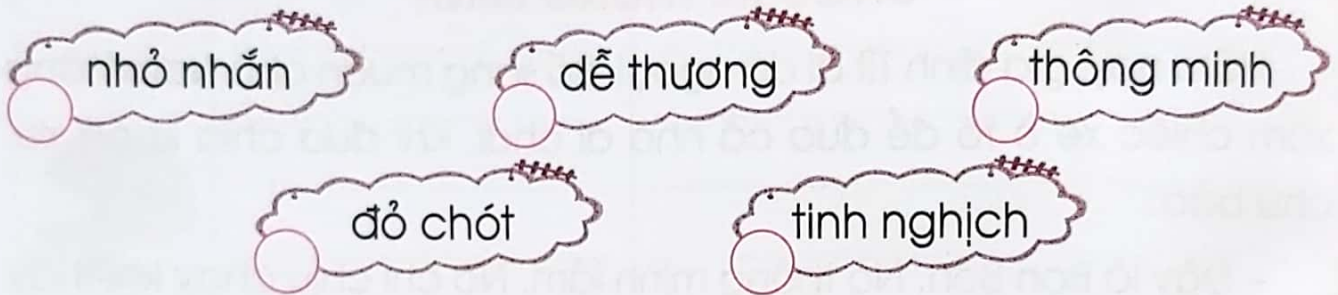
a. Gia đình Tít đi đâu? Đánh dấu ✓ vào .

Đi dã ngoại Đi sang hàng xóm chơi Đi mua ô tô

b. Vì sao chú Nam nói Bon Bon là một chiếc xe thông minh?

- Vì Bon Bon biết đi dã ngoại.
- Vì Bon Bon chỉ chạy khi thấy an toàn.
- Vì Bon Bon chỉ chạy khi có chìa khoá.

c. Bon Bon có những đặc điểm gì? Đánh dấu ✓ vào ○.



d. Điền thông tin vào bảng sau:

| Hành động của Tít | Cảnh báo của Bon Bon |
|-------------------|----------------------|
| | |
| | |

e. Hoàn thiện phiếu ghi chú những điều em cần nhớ khi ở trên xe ô tô.



NHỮNG ĐIỀU CẦN NHỚ KHI Ở TRÊN XE Ô TÔ

- 1.....
- 2.....
- 3.....
- 4.....
- 5.....

*Nếu nhà em có xe ô tô, hãy làm và dán phiếu tương tự lên xe.



1. Điền vào chỗ trống

a. **ch** hay **tr**?

Ở những nơi công cộng
Bé giữật tự nhé
Đừng kêu gào, la hét
Kêu mọi người cườiê.



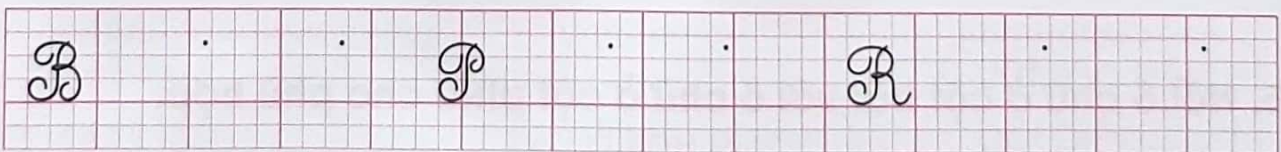
b. **ao** hay **âu**?



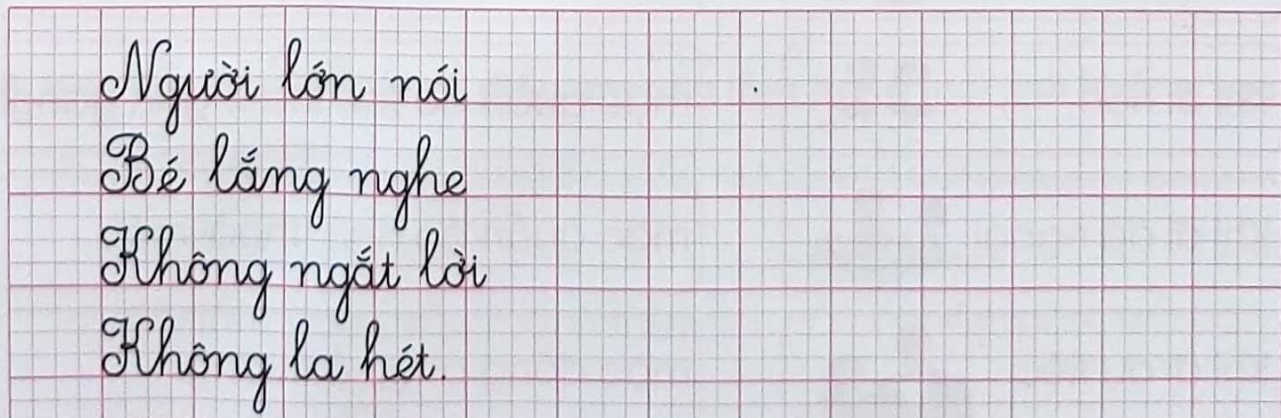
Lời ch..... thân thương quá
Làm mát ruột cả nhà
Đẹp hơn mọi bông hoa
Ch..... kính yêu tr..... tặng
Chỉ những người đi vắng
Ch..... không được tặng ch..... .

2. Tập viết

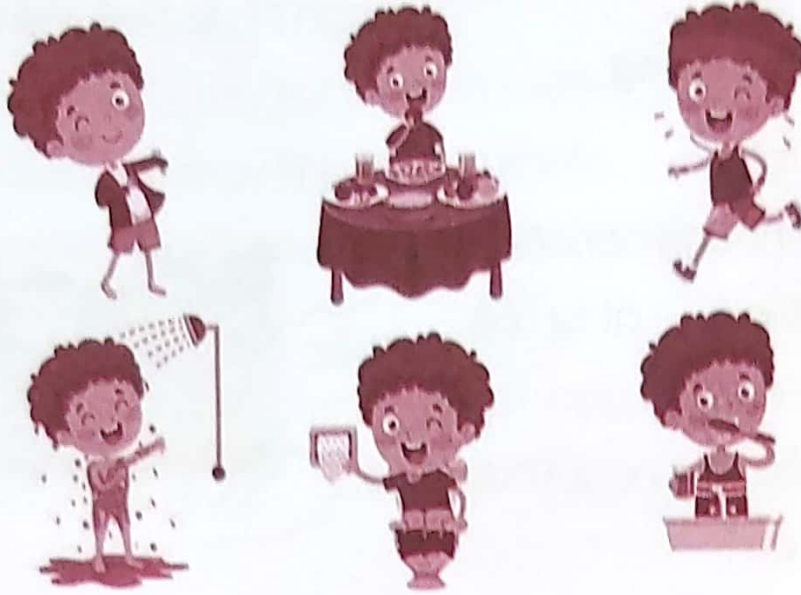
a. Viết chữ hoa



b. Viết ứng dụng



3. Bạn nhỏ trong hình dưới đây biết tự làm những công việc gì?



1.....

4.....

2.....

5.....

3.....

6.....

4. Đặt hai câu nói về việc tự chăm sóc bản thân của em.


a.

.....

b.

.....


5. Nối ô chữ ở cột trái với ô chữ ở cột phải cho phù hợp.

Khi ở nhà 

mặc quần áo lịch sự, trang trọng.

Khi đi học 

mặc quần áo thể thao, gọn gàng.

Khi đi dã ngoại 

mặc quần áo ngủ, thoải mái.

Khi đi dự tiệc 

mặc đồng phục ở trường.

6. Chọn từ đã cho điền vào chỗ trống thích hợp.

chủ quan, kính bơi, ô nhiễm, khởi động

Trang phục khi đi bơi

Khi đến bể bơi, các em nhớ mang theo mũ bơi, áo bơi và nhé!



Làm ấm cơ thể trước khi bơi



Trước khi xuống nước, các em nhớ kĩ để làm ấm cơ thể.

Không bơi chỗ nước sâu

Các em chớ, hãy luôn nhớ bơi ở khu vực phù hợp với chiều cao của mình.



Không đi tiểu trong bể bơi

Nếu các em đi tiểu trong bể bơi, nước sẽ bị và gây các bệnh về da và mắt.



7. Em nên và không nên làm gì những khi đi tắm biển?

bôi kem chống nắng



mang phao bơi

bơi lội quá lâu

bơi ở khu vực an toàn

vứt rác trên bãi biển

8. Viết tiếp câu để nói về điều em cần làm trong mỗi tình huống sau:

a. Khi thấy có người bị ngã xuống nước, em cần

.....

b. Khi dẫm chân vào mảnh thủy tinh và bị chảy máu, em cần

.....

9. Lập phiếu liệt kê những điều cần lưu ý khi ở nhà.



NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI Ở NHÀ



NÊN

KHÔNG NÊN

.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....



Quan sát các tranh dưới đây và cho biết: Bạn nhỏ trong mỗi tranh gặp phải điều gì? Nếu là em trong các tình huống đó, em sẽ làm gì?





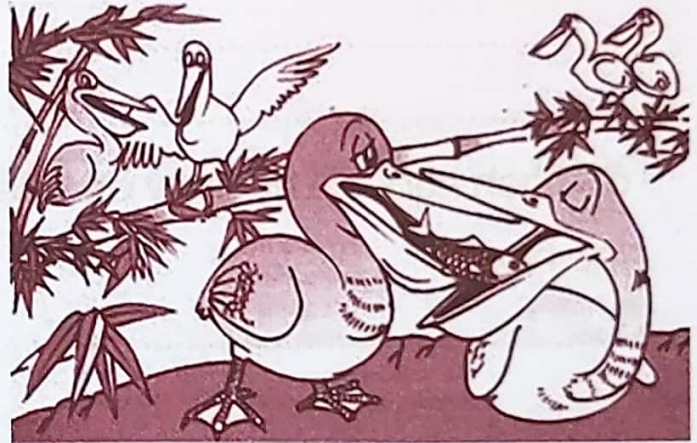
CHỦ ĐIỂM 3. MÁI ẤM GIA ĐÌNH

1. Đọc câu chuyện sau:

BỒ NÔNG CÓ HIẾU

Phải năm trời hạn, họ hàng nhà bồ nông gọi nhau rời phương Nam bay lên phương Bắc. Trên đường đi, có hai mẹ con bồ nông chẳng may bị nạn. Bồ nông mẹ bị nắng chiếu quá sáng mắt, lao phải cành tre, suýt nữa gãy cánh. Bồ nông con đu mẹ vào một hốc cây, chờ mẹ khỏi mới đi tiếp.

Ngoài kia, trời cứ hầm hập như nung. Mọi nhà bồ nông đã bay đi hết, chỉ còn lại hai mẹ con. Bồ nông con hết dẫu mẹ tìm nơi mát mẻ, lại mò mẫm đi kiếm mồi. Đêm đêm, chú bồ nông nhỏ bé một



thân một mình ra đồng xúc tép, bắt cá. Được con mồi nào, chú cũng ngậm vào miệng để mang về cho mẹ. Ngày này tiếp ngày nọ, bồ nông dùng miệng làm cái túi đựng thức ăn nuôi mẹ.

Tới mùa đông, cái mỏ xưa vốn gọn ghẽ của chú bồ nông con nay đã chảy xệ xuống hết một cái túi. Lòng hiếu thảo của bồ nông đã làm cho các chú bồ nông khác cảm phục và noi theo. Ngày nay, chú bồ nông nào cũng có cái túi ở miệng.

(Theo Phong Thu)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Trên đường bay lên phương Bắc, mẹ con bồ nông gặp phải chuyện gì?

.....
.....

b. Bồ nông con đã chăm sóc mẹ như thế nào? Đánh dấu ✓ vào .

Đi mẹ vào
hốc cây,
chờ mẹ khỏi.



Đặt mẹ
tìm nơi
mát mẻ.



Mò mẫm
kiếm mồi
nuôi mẹ.



Bay đi
theo đàn
bồ nông.



c. Bồ nông con làm cách nào để đem mồi về nuôi mẹ?

.....
.....

d. Cách nuôi mẹ như vậy đã khiến bồ nông con thay đổi như thế nào?

.....
.....

e. Theo câu chuyện, vì sao ngày nay chú bồ nông nào cũng có túi ở miệng? Đánh dấu ✓ vào .

Vì các chú bồ nông muốn có túi để bắt được nhiều cá.

Vì các chú bồ nông đều noi theo lòng hiếu thảo của bồ nông con.

Vì các chú bồ nông thích có chiếc túi ở miệng cho đẹp.

3. Nối mỗi từ ngữ ở cột trái với lời giải nghĩa phù hợp ở cột phải.

Mò mẫm



Có lòng kính yêu cha mẹ, ông bà

Gọn ghẽ



Dò tìm một cách khó khăn

Hiếu thảo



Có sự cân đối, trông thích mắt



1. Điền **d, r** hoặc **gi** vào chỗ trống.

Em đang say ngủ

Gà trốngậy sớm

Quên cả giờồi

Mèo lười ngủ trưa

Chú đồng hồ nhắc

Còn em đi học

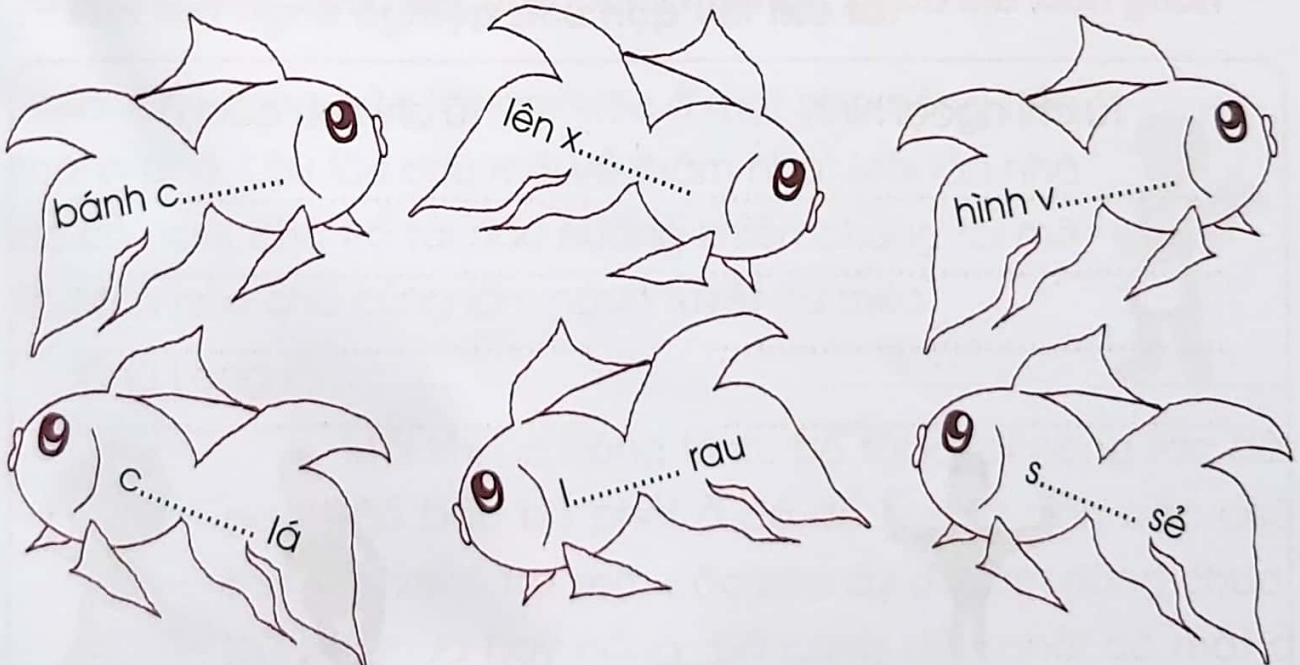
.....eng!eng! Dậy thôi

Đi cho đúngờ.

(Sưu tầm)

2. Thực hiện các yêu cầu bên dưới.

a. Điền **uôn** hoặc **uông** vào chỗ trống, thêm dấu thanh phù hợp.

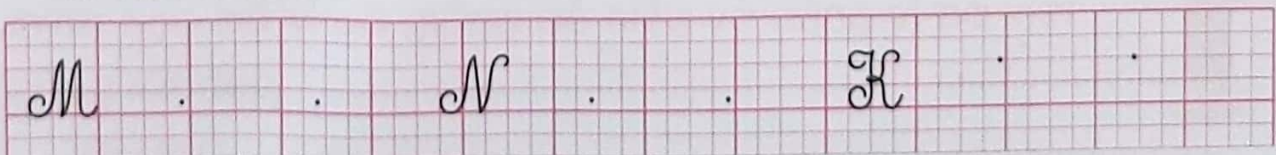


b. Tô màu đỏ những con cá có vần **uôn**, màu vàng những con cá có vần **uông**.

c. Số lượng con cá được tô màu nào nhiều hơn?

3. Tập viết

a. Viết chữ hoa



b. Viết ứng dụng

Đêm nay con ngủ giấc tròn
Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.

4. Viết các từ đã cho vào nhóm phù hợp.

hồng hào, dịu dàng, nghiêm khắc, cao, hài hước, béo, mảnh dẻ

| Từ chỉ ngoại hình | Từ chỉ tính cách |
|-------------------|------------------|
| | |
| | |
| | |
| | |



5. Dùng một số từ thuộc 2 nhóm ở bài tập 4 để nói về hai thành viên trong gia đình em.

- a.
.....
- b.
.....

6. Chọn từ đã cho điền vào chỗ trống thích hợp.

bầu bĩnh, tinh nghịch, người lớn, vui vẻ, hóm hỉnh

Em trai tôi được cả nhà đặt cho biệt danh "Tí hóm". Hóm nghĩa là ấy mà. Mái tóc loăn xoăn, cái miệng tươi tắn, hai má của Tí hóm, mới nhìn thôi đã thấy buồn cười rồi. Nhưng buồn cười nhất là cách Tí nói chuyện. Mỗi khi nói điều gì nghiêm túc, nó giơ tay, ưỡn ngực ra dáng Khi muốn trêu đùa, nó lại vừa nói líu ríu vừa hấp háy đôi mắt Hể Tí hóm cất tiếng là nhà tôi lại vang tiếng cười



7. Viết tên nghề nghiệp phù hợp với mô tả.

a. Chú Long của tôi làm việc ở một nhà hàng trên thành phố. Lâu lâu chú mới về thăm nhà. Mỗi lần nhà có cỗ bàn, chú trở tài nấu nướng khiến chúng tôi mê tí. Món nào chú cũng làm ngon tuyệt cú mèo.



Chú Long là



b. Mỗi khi có công trình, bố tôi lại đi công tác dài ngày. Bố bảo bố phải ở đó để hướng dẫn các chú thợ xây, kiểm tra xem các chú ấy đã làm đúng chưa. Dù trời mưa hay nắng, bố cũng đều phải có mặt ở công trình.

Bố tôi là

c. Bà tôi giờ đã nghỉ hưu, nhưng bà vẫn giúp các anh chị ở gần nhà học bài hay ôn thi. Bà tôi vẫn giữ thói quen viết bảng mỗi khi giảng bài. Các anh chị thích học bà vì bà giảng dễ hiểu và cũng vì bà viết bảng rất đẹp.



Bà tôi là

8. Viết 4 – 5 câu giới thiệu về một thành viên trong gia đình em.

- Em muốn giới thiệu ai?
- Người đó có ngoại hình thế nào, tính cách ra sao, làm công việc gì?
- Em và người đó thường làm gì và có tình cảm với nhau như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....



1. Quan sát ảnh và cho biết các thành viên trong gia đình đang làm gì.



2. Nói về một lần cả gia đình em cùng nhau vào bếp nấu cơm.

- Đó là dịp nào?
- Mỗi người làm việc gì? Kết quả ra sao?
- Em cảm thấy thế nào sau ngày hôm đó?



CHỦ ĐIỂM 4. NIỀM VUI ĐẾN TRƯỜNG

1. Đọc câu chuyện sau:

BỮA TRƯA Ở TRƯỜNG

Hằng ngày, tôi vẫn về nhà ăn trưa. Nhưng hôm nay tôi sẽ ăn ở trường vì bố mẹ đi vắng cả ngày. Tối qua tôi đã giận dỗi và hét lên rằng tôi sẽ không ăn ở trường, rằng ăn ở đó rất chán và tôi sẽ phát ốm nếu ở trường cả ngày.

Sáng nay, khi đến trường, tôi rất chán nản. Đến trưa, chuông reo và chúng tôi ra xếp hàng. Đây là lần đầu tôi xếp hàng để đi ăn nên tôi rất lấy làm ngạc nhiên.

Bữa trưa nay có xúc xích, khoai tây nghiền, thịt quay và bánh nhân kem. Chúng tôi lấy thức ăn rồi đi vào phòng ăn tập thể. Vừa ăn, chúng tôi vừa nói chuyện. Một bạn ngồi trước mặt pha trò cho chúng tôi cười. Món bánh nhân kem ngon tuyệt vời. Khi bác nấu bếp hỏi ai muốn ăn thêm, tất cả chúng tôi cùng kêu lên: "Cháu! Cháu!". Ăn xong, bụng tôi no căng và tôi cảm thấy vô cùng khoan khoái.



Tối về nhà, tôi vui vẻ kể cho mẹ nghe bữa trưa ở trường tuyệt như thế nào.

(Phỏng theo Gosciny & Sempé)

2. Điền Đ (đúng) hoặc S (sai) vào .

- Cậu bé trong câu chuyện hằng ngày ăn ở phòng ăn tập thể.
- Tối hôm trước, cậu bé đã khóc vì không muốn học ở trường.
- Cậu bé nghĩ rằng đồ ăn ở trường rất chán.
- Sáng hôm sau, khi đến trường, cậu bé cảm thấy mình bị ốm.

3. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Bữa trưa của cậu bé diễn ra như thế nào? Đánh số các hoạt động theo trình tự diễn ra vào ○.

| | | | |
|-------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|
| Lấy thức ăn | Vừa ăn vừa nói chuyện | Xếp hàng đi ăn | Đi vào phòng ăn tập thể |
|-------------|--------------------------|-------------------|-------------------------------|

b. Bữa trưa ở trường của cậu bé có những món gì?

.....

.....

c. Trong bữa ăn của cậu bé có chuyện gì thú vị?

.....

.....

.....

d. Đến tối khi về nhà, cậu bé muốn nói với mẹ điều gì? Đánh dấu ✓ vào □.

- Bữa trưa ở trường rất chán.
- Bữa trưa ở trường rất ngon và vui.
- Bữa trưa ở trường khiến cậu phát ốm.

4. Tìm trong bài các từ ngữ diễn tả tâm trạng của cậu bé và điền vào bảng.

| Tối hôm trước | Sáng hôm sau, khi đến trường | Khi xếp hàng đi ăn | Sau khi ăn xong | Tối khi về nhà |
|------------------|------------------------------------|--------------------------|--------------------|-------------------|
| | | | | |
| | | | | |



1. Điền **ng** hoặc **nh** vào chỗ trống.

Eme thầy đọc baoà y
 Tiếng thơ đỏ nắng, xanh cây quanh nhà
 Mái chèolêng mặt sông xa
 Bâng khuânge vọng tiếng bà năm xưa
e trăng thỏ động tàu dừa
 Rào ràoe chuyển cơn mưa giữa trời.

(Theo Trần Đăng Khoa)

2. Thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Giải ô chữ với các từ chứa vần **ươn** hoặc **ương**.

| | | | | | | | | | | | |
|-----|---|-----|-----|---|-----|---|--|---|---|---|---|
| (1) | p | | ầ | | | h | | | | g | |
| (2) | đ | | | | | r | | y | | | |
| (3) | | o | | p | h | | | | | g | |
| | | | (4) | v | | ờ | | h | | | |
| | | (5) | v | ư | | | | ê | n | | |
| | | | | | (6) | g | | ơ | | m | u |

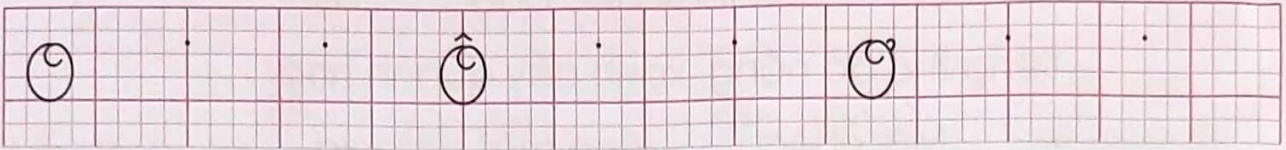
- Món quà em nhận được khi đạt thành tích tốt (từ có vần **ương**).
- Đường cho tàu hoả chạy (từ có vần **ương**).
- Loài hoa nở vào mùa hè, có màu đỏ (từ có vần **ương**).
- Nơi trồng nhiều loại hoa (từ có vần **ươn**).
- Hành động thể hiện sự cố gắng, tiến bộ (từ có vần **ươn**).
- Làm những điều tốt để người khác noi theo (từ có vần **ương**).

b. Tìm từ ở ô chữ hàng dọc.

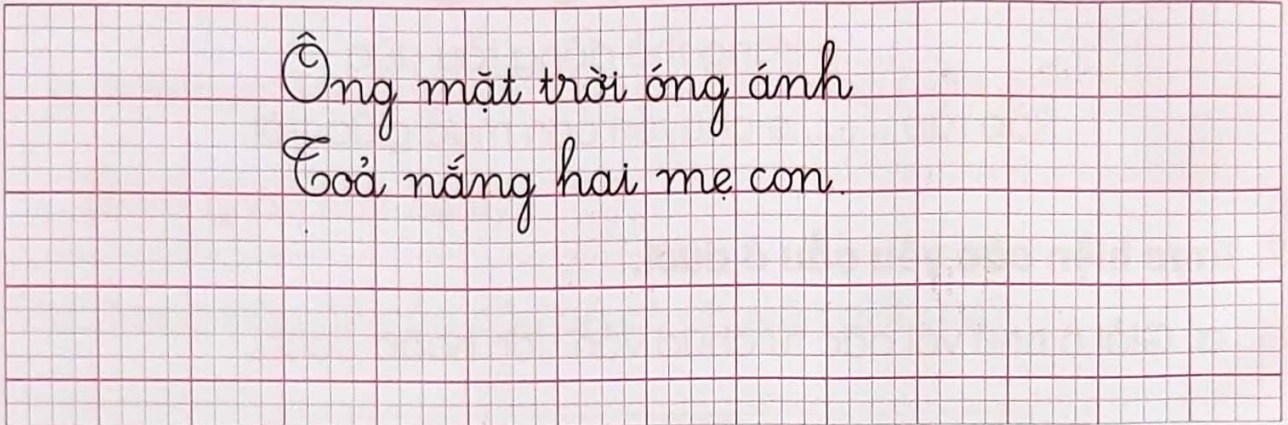
.....

3. Tập viết

a. Viết chữ hoa



b. Viết ứng dụng



4. Lập bảng thông tin về ba môn học em yêu thích ở trường.

| Tên môn học | Dụng cụ học tập | Hoạt động yêu thích |
|-------------|-----------------|---------------------|
| | | |
| | | |
| | | |

5. Đặt 2 câu nói về hai môn học em đã viết ở bài tập 4.

a.

b.

6. Viết tên các hoạt động ở trường có trong bức hình dưới đây:



.....

.....

.....

7. Chọn từ đã cho điền vào chỗ trống thích hợp.

ngọt ngào, đánh nhịp, tập thể, háo hức, nhạc công

Ở trường, tôi thích nhất giờ học hát của cô Ngân. Thứ Tư mới có môn Âm nhạc nhưng tôi đã cảm thấy từ thứ Hai đầu tuần rồi. Lúc cô hát mẫu, chúng tôi ngồi im phăng phắc nghe giọng hát của cô. Cô chơi đàn thì khỏi phải nói, y như một vậy. Cô dạy chúng tôi, chép nhạc và học bài hát mới. Đến cuối buổi, cả lớp chúng tôi bao giờ cũng hát, vui ơi là vui.

8. Viết 4 - 5 câu kể về một giờ học thú vị trên lớp của em.

- Em muốn kể về giờ học nào?
- Trong giờ học đó, em đã học môn gì?
- Em và các bạn đã làm những gì?
- Có điều gì thú vị trong giờ học đó?

.....

.....

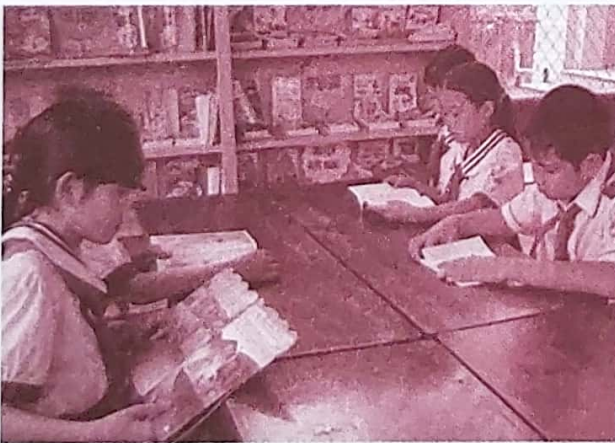
.....

.....

.....



1. Quan sát các bức ảnh và cho biết các bạn học sinh đang tham gia hoạt động gì.



2. Kể về một hoạt động ngoại khoá em đã tham gia.

- Em đã tham gia hoạt động ngoại khoá nào?
- Em và các bạn làm những gì?
- Hoạt động đó có gì thú vị?
- Em cảm thấy hoạt động đó như thế nào?



1. Đọc câu chuyện sau:

TIẾNG MÙA XUÂN

- Có khách! Có khách! Bà con ơi, có khách!

Cô chim khách thu hẹp vòng bay, đậu trên cây chò nâu cất tiếng.

- Khách là ai thế? - Lũ chim nôn nóng hỏi dồn.

Cô chim khách nói như reo lên:

- Mùa xuân! Mùa xuân đã về! Cô mùa xuân đang trên đường đi tới đây!

Chim khách bay lên. Đàn hoạ mi, mai hoa, gõ kiến cũng bay lên, hót ríu rần. Chúng đậu trên đỉnh ngọn cây chò nâu, ngó nghiêng quan sát. Tiếng chúng reo lên lảnh lót:

- Đúng rồi! Đúng là mùa xuân đang về rồi!

Tiếng hò reo vang lên. Ai cũng vui sướng khi được tin mùa xuân về. Cả khu rừng như sống lại. Hươu, nai chạy nhảy tứ tung, những cặp vó như bay lên. Những bác gấu nặng nề chui ra khỏi hang, vươn vai, ngáp ngấn ngáp dài ầm ĩ.

Cô mùa xuân xinh tươi đang lướt nhẹ trên cánh đồng. Tay cô ngoắc một chiếc lẵng đầy màu sắc rực rỡ. Vừa lướt bay, cô vừa rắc nhẹ những nắm màu sắc lầy trong lẵng ra. Trong phút chốc, mặt đất chan hoà màu sắc, thấm đẫm hương thơm.



(Theo Trần Hoài Dương)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Loài vật nào báo tin mùa xuân về? Đánh dấu ✓ vào .

Chim khách.

Đàn hoạ mi, mai hoa, gõ kiến.

Hươu, nai và bác gấu.

b. Được tin mùa xuân về, các loài vật đã làm gì? Nối ô chữ ở cột trái với ô chữ ở cột phải.

Hoạ mi, mai hoa,
gõ kiến

chạy nhảy tứ tung,
những cặp vó như bay lên.

Hươu, nai

chui ra khỏi hang, vươn vai,
ngáp ngấn ngáp dài.

Gấu

hót ríu ran, ngó nghiêng quan sát.

c. Cô mùa xuân về và làm những gì?

.....

.....

.....

d. Khu rừng và mặt đất thay đổi như thế nào khi mùa xuân về?

.....

.....

e. Tìm trong bài đọc ít nhất 5 từ ngữ phù hợp với mỗi nhóm dưới đây:

| Từ ngữ chỉ hoạt động | Từ ngữ chỉ đặc điểm |
|----------------------|---------------------|
| | |
| | |
| | |



1. Điền **ch** hoặc **tr** vào chỗ trống.

Trongồi non thức dậy

Bao nụ hoa hé cười

Lá như xanh thắm lại

Lũ cônùng đùa vui.

Ngheong làn gió mát

Những tiếng nói thắm thì

Bé cònờ gì nữa

Không thức dậy mau đi.

(Theo Nguyễn Thành Phong)

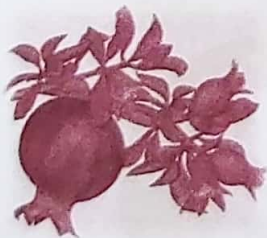
2. Trong mỗi đoạn thơ dưới đây có một chữ viết sai. Khoanh vào chữ viết sai đó và viết lại cho đúng.

a. Chẳng đâu bằng chính nhà em

Có đàn chim sẻ bên thềm lứ lo.

.....

(Theo Đoàn Thị Lam Luyện)



b. Em trồng cây lựu xanh xanh

Cuốc kê chưa dứt mà cành đầy hoa.

.....

(Theo Trần Đăng Khoa)

3. Tập viết

a. Viết chữ hoa

| | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| C | . | . | H | . | . | L | . | . |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

b. Viết ứng dụng

Hay nói âm ã
Là con vịt bầu.
Hay hỏi đầu đầu
Là con chó vện.

4. a. Dựa theo tranh, viết tên các bước vệ sinh cho chú chó vào chỗ trống.



b. Đánh số thứ tự các bước vệ sinh cho chú chó vào ô .

5. Chọn từ đã cho điền vào chỗ trống thích hợp.

làm sạch, hong khô, tỉ mẩn, đào hố, thời gian

Các loài chim dành rất nhiều để chăm sóc bộ lông của mình. Chim cốc tắm mình dưới biển, sau đó chúng dưới nắng suốt nhiều giờ. Gà mái rồi ngồi vào đó, đập cánh và vẩy đất khắp người. Kền kền mê tắm bùn. Quạ thông lại thích "tắm kiến", kiến giúp bộ lông của quạ thông. Không dùng nước, cũng chẳng dùng bùn, đất hay kiến, nhưng vẹt lại rất đánh bóng từng sợi lông của mình.

6. Đọc bài thơ sau và thực hiện yêu cầu bên dưới.

Mặt biển xanh biêng biếc

Mây trời xanh vời vợi

Cỏ cây xanh sắc thắm

Xanh ngời trong mắt em.

Màu xanh đẹp đến thế

Hãy gìn giữ nghe em

Bảo vệ cây và lá

Yêu muôn loài quanh ta.

Đừng vứt bừa rác thải

Trân trọng mẹ thiên nhiên

Cho nơi này xanh mãi

Xanh bình yên menh mông.

(Sưu tầm)

Viết các từ ngữ nói về việc bảo vệ thiên nhiên:

.....

7. Đặt câu với một từ ngữ tìm được ở bài tập 6.

.....

.....

8. Viết 4 – 5 câu kể về một việc làm bảo vệ thiên nhiên của em.

- Em đã làm việc gì để bảo vệ thiên nhiên?
- Em làm việc đó ở đâu, khi nào?
- Em làm cùng với ai?
- Em cảm thấy thế nào sau khi làm việc đó?

.....

.....

.....

.....



1. Quan sát tranh và cho biết các loại rác được xếp riêng vào các thùng khác nhau như thế nào.



2. Chia sẻ với người thân và bạn bè về cách phân loại rác đúng cách.

CHỦ ĐIỂM 6. QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP



1. Đọc bài thơ sau:

NGÔNG TẾT

Sáng nay bé học buổi cuối
Đến chiều là được nghỉ rồi
Nhưng mà phải mấy ngày nữa
Thì Tết mới về đến nơi.

Sốt ruột bé bèn hỏi mẹ:
– Bây giờ Tết về đến đâu?
Mẹ đùa: “Có lẽ đường tắc
Nên Tết phải đi còn lâu.”.

Bích đào đã nở hoa thắm
Bánh chưng cũng chín thơm nồng
Bé thấy lòng cứ chộn rộn
Mong Tết về trong mênh mông.



Cả nhà xốn xang làm cỗ
Bố bảo: “Tết đã về rồi!”.
Bữa cơm tất niên ấm cúng
Bé thấy vui ơi là vui.

(Phạm Anh Xuân)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Vì sao sáng nay là buổi học cuối của bé?

- Vì bé được nghỉ hè.
- Vì bé được nghỉ Tết.
- Vì bé bị tắc đường.

b. Những từ ngữ nào diễn tả tâm trạng của bé khi chờ Tết về?
Đánh dấu ✓ vào .

sốt ruột

thom nồng

chộn rộn

mong

c. Theo em, vì sao khi chờ Tết về, bé lại có những tâm trạng như vậy?

.....
.....
.....

d. Các sự vật dưới đây có đặc điểm gì? Nối ô chữ ở cột trái với ô chữ ở cột phải.

hoa đào



thơm nồng

bánh chưng



ấm cúng

bữa cơm tất niên



nở thắm

e. Cả nhà bé cùng nhau làm gì vào ngày Tết?

- Ra đường mua hoa đào
- Làm bánh chưng
- Làm cỗ và ăn cơm tất niên

g. Khi bố bảo Tết đã về rồi, bé cảm thấy thế nào? Theo em, vì sao bé cảm thấy như vậy?

.....
.....
.....



1. Điền c hoặc k vào chỗ trống.

Tốc, tốc, tốc

Tốc, tốc, tốc

Trong rừngây

Ở đâu đây

Chim gõiến

Đang nhanh nhẹn

Đi tìm mồi.

(...)

Chim nhảy nhót

Trongây xanh

Nhựa lênành

Chim nghe mạch

Thịch, thịch, thịch!

Mạch không đều

Mạch khôngêu

.....âyó bệnh.

(Theo Nguyễn Như Mai)

2. Giải câu đố, biết rằng trong đáp án có chứa vần iêu hoặc ươu.

a. Con gì cổ dài

Ăn lá trên cao

Da lốm đốm sao

Sống trên đồng cỏ?

(Là con)

b. Một chân hai cánh rõ ràng,

Chân đứng dưới đất, cánh dang lên trời,

Vi vu tiếng sáo yêu đời,

Chiều hè cất tiếng bao người mê say.

(Là con)

3. Tập viết

a. Viết chữ hoa



b. Viết ứng dụng

Việt Nam đất nắng chan hoà
Hoa thơm quả ngọt, bốn mùa trời xanh.

4. Viết tên các món ăn và cho biết món nào là món truyền thống của người Việt Nam (đánh dấu ✓ vào).



5. Viết một câu về một món ăn ở bài tập 4.

.....

.....

6. Đọc đoạn văn và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

Nem rán là món ăn quen thuộc trong mâm cơm ngày Tết của người Việt Nam Cách làm nem cũng khá đơn giản Bước đầu tiên là chuẩn bị nguyên liệu Ở bước này, thịt lợn su hào cà rốt mộc nhĩ nấm hương,... được làm sạch và băm nhỏ Tiếp đến là trộn nhân nem Các nguyên liệu trên được cho thêm gia vị trứng miến và trộn đều với nhau Sau khi ướp nhân nem khoảng mười phút là đến bước gói nem Trải nhân nem trên mặt bánh đa rồi cuộn tròn cho thật đều Cuối cùng là bước rán nem Nem được rán trong chảo dầu đun sôi cho đến khi có màu vàng ruộm thơm lừng Chấm miếng nem rán giòn tan vào bát nước chấm chua chua ngọt ngọt, ăn kèm với bún và rau sống thì thật là tuyệt!

a. Điền **dấu phẩy** hoặc **dấu chấm** vào .

b. Viết ít nhất 5 từ ngữ có trong đoạn văn vào nhóm phù hợp.

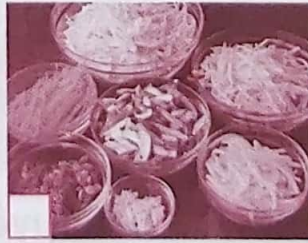
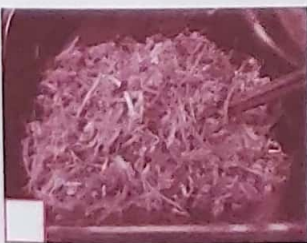
- Từ ngữ chỉ đặc điểm:

.....

- Từ ngữ chỉ hoạt động:

.....

7. a. Tìm trong đoạn văn ở bài tập 6 các từ ngữ nói về các bước làm nem và điền vào chỗ trống.



.....

.....

b. Đánh số thứ tự các bước làm nem rán vào .

8. Viết 4 - 5 câu kể về một lần em đã tham gia vào làm một món ăn truyền thống.

- Em đã làm món ăn gì, vào dịp nào?
- Em làm cùng với ai?
- Em đã làm những gì? Kết quả như thế nào?
- Em cảm thấy thế nào về món ăn mình làm?

.....

.....

.....

.....

.....



1. Quan sát tranh và cho biết: Các bạn nhỏ đang tham gia ngày tết truyền thống nào? Trong ngày đó, các bạn có những hoạt động gì?



2. Kể về một ngày tết/ lễ hội truyền thống mà em đã tham gia.

- Đó là ngày tết/ lễ hội gì? Có những ai tham gia?
- Mọi người có những hoạt động gì?
- Em cảm thấy ngày tết/ lễ hội đó như thế nào?